

**NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2024 - 2025****MÔN: SINH HỌC KHỐI: 12**

Người soạn: Phùng Thị Việt Hà

I. NỘI DUNG ÔN TẬP: HS ôn tập theo các nội dung sau

TIẾN HÓA	Các bằng chứng tiến hóa: Hóa thạch, giải phẫu so sánh, tế bào học, sinh học phân tử
	Các học thuyết: Nội dung chính thuyết chọn lọc tự nhiên và chọn lọc nhân tạo của Darwin. Phân biệt tiến hóa nhỏ với tiến hóa lớn
	Các nhân tố tiến hóa: Đột biến, di truyền, dòng gen, chọn lọc tự nhiên, giao phối không ngẫu nhiên.
	Đặc điểm thích nghi, loài: Khái niệm đặc điểm thích nghi, loài sinh học, cách ly sinh sản. Cơ chế: hình thành đặc điểm thích nghi, hình thành loài, cách ly sinh sản.
	Phát sinh và phát triển sự sống: Tiến hóa hóa học, tiến hóa tiền sinh học, tiến hóa sinh học. Kể tên các đại, các kỉ và các sinh vật điển hình trong các đại Các dạng vượn người hóa thạch và sự phát sinh loài người.
SINH THÁI	Môi trường và nhân tố sinh thái: Khái niệm và phân loại môi trường, nhân tố sinh thái Khái niệm nhịp sinh học, ổ sinh thái và cho ví dụ. Ảnh hưởng của ánh sáng và nhiệt độ đến sinh vật. Các qui luật sinh thái (Nội dung, ý nghĩa, ví dụ)
	Quần thể: Khái niệm quần thể và các mối quan hệ trong quần thể, cho ví dụ. Các đặc trưng của quần thể: Mật độ, kích thước, kiểu phân bố, tỉ lệ giới tính, nhóm tuổi, kiểu tăng trưởng Các kiểu biến động số lượng cá thể của quần thể Ứng dụng hiểu biết về quần thể trong thực tiễn: Nông nghiệp, Bảo tồn và khai thác tài nguyên sinh vật, Các chính sách xã hội.
	Quần xã: Khái niệm quần xã và các mối quan hệ trong quần xã, cho ví dụ Các đặc trưng cơ bản của quần xã: Thành phần loài, Độ đa dạng, cấu trúc không gian, cấu trúc dinh dưỡng Một số yếu tố tác động đến quần xã và biện pháp bảo vệ quần xã.
	Hệ sinh thái: Khái niệm hệ sinh thái, các kiểu hệ sinh thái và cho ví dụ. Thành phần cấu trúc của hệ sinh thái Chuỗi thức ăn, lưới thức ăn, bậc dinh dưỡng Dòng năng lượng trong hệ sinh thái, hiệu suất sinh thái, tháp sinh thái Diễn thế sinh thái: Khái niệm, các loại, tầm quan trọng của nghiên cứu diễn thế
BÀI TẬP	- Viết giao tử, xác định tỉ lệ giao tử, xác định số loại giao tử tạo thành. - Tính tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình tạo thành ở đời con trong các phép lai. - Tính tần số alen, tần số kiểu gen dị hợp tử, đồng hợp tử của quần thể qua các thế hệ. - Xác định quần thể ngẫu phối cân bằng di truyền hay chưa. - Xác định sự di truyền của tính trạng nào đó, kiểu gen của những người trên phả hệ.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

- Trắc nghiệm 100% (gồm 3 phần: trắc nghiệm nhiều lựa chọn, trắc nghiệm chọn đúng sai, trắc nghiệm trả lời ngắn)

- Thời gian: 50 Phút

Lưu ý: HS tham khảo câu hỏi trắc nghiệm ở sách: *Hướng dẫn ôn thi tốt nghiệp THPT môn Sinh học Nhà XBGDVN* (Tác giả: Lê Trung Dũng- Nguyễn Trần Sa Giang – Tống Xuân Tám – Lữ văn Tập)